

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGD&ĐT-VP
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
các lĩnh vực công tác năm học 2021-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Thực hiện các Công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022: 3761/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 31/8/2021; 3825/BGDĐT-PC ngày 06/9/2021; 895/KH-BGDĐT ngày 09/9/2021; 3968/BGDĐT-GDĐT ngày 10/9/2021; 3950/BGDĐT-TTr ngày 10/9/2021; 4096/BGDĐT-CNTT ngày 20/9/2021 và các văn bản liên quan khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực công tác năm học 2021-2022 như sau:

I. LĨNH VỰC THUỘC PHÒNG CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, an ninh, an toàn trường học

1.1. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quán triệt, học tập Chuyên đề toàn khóa, năm 2021: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh (CB, GV, NV, HS) tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2021 (Trang web Cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn/>); tiếp tục sử dụng hiệu quả bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Giới thiệu rộng rãi trang thông tin về Chủ tịch Hồ Chí Minh (<http://www.hochiminh.vn/>) tới đội ngũ CB, GV, NV, HS để nghiên cứu, tham khảo học tập và làm theo Bác.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 6381/UBND-TH ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh và Công văn số 1777/SGD&ĐT - CTTT ngày

04/9/2021 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Nghệ An về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn với việc nêu gương, sự mẫu mực của đội ngũ CB, GV, NV trong toàn ngành.

- Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong học sinh theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về "Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học". Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng những học sinh tiêu biểu, xuất sắc thông qua các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động học tập, rèn luyện, Đoàn - Hội đề tạo nguồn kết nạp đảng. Triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên trong trường học.

1.2. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, giáo viên, học sinh

- Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong CB, GV, NV và HS. Tổ chức có hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với cán bộ, nhà giáo, với học sinh và phụ huynh học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong CB, GV, NV và HS. Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến CB, GV, NV, HS. Không để GV, HS bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động vi phạm pháp luật, tụ tập gây rối an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 261/KH-SGD&ĐT ngày 09/2/2021 của Sở GD&ĐT về việc tăng cường quản lý giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng năm 2021, định hướng đến năm 2025; Triển khai thực hiện Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025" và các văn bản liên quan khác. Không để GV, NV, HS đăng tải, chia sẻ những thông tin, bài viết trái với quan điểm chỉ đạo của ngành, những thông tin chưa được được cơ quan chức năng kiểm duyệt, vô tình tiếp tay cho các thế lực thù địch.

- Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng để cán bộ, nhà giáo, học sinh có nhận thức đầy đủ, hiểu và chấp hành nghiêm túc nhiệm vụ năm học của cấp học, bậc học, ủng hộ các hình thức dạy học phù hợp trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp. Thường xuyên quán triệt để cán bộ, nhà giáo, học sinh ứng xử có văn hóa, đặc biệt là văn hóa trên môi trường mạng theo Bộ quy tắc ứng xử của ngành Giáo dục và Quyết định số 874/2021/TT-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

1.3. Tăng cường triển khai xây dựng văn hóa học đường

Đẩy mạnh việc triển khai, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện Đề

án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Kế hoạch số 2392/KH-SGD&ĐT ngày 07/11/2020 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020 - 2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo Nghệ An với các nhiệm vụ cụ thể:

- Bổ sung, hoàn thiện, triển khai Bộ Quy tắc ứng xử để thực hiện có hiệu quả trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; chú trọng xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, yêu thương, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong nhà trường;

- Gắn việc xây dựng văn hóa học đường với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở địa phương, xây dựng lối sống văn hóa ngay từ trong gia đình, cộng đồng, tuân thủ pháp luật, trọng đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tương thân tương ái” cho học sinh, góp phần phát huy phẩm chất con người Nghệ An đạo đức, hiếu học, bản lĩnh, trí tuệ, sáng tạo, giàu chí tiến thủ.

- Căn cứ tình hình thực tiễn trong điều kiện phòng chống dịch Covid-19; các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ, tiếp tục thực hiện việc bảo tồn di sản Văn hóa phi vật thể dân ca Ví Giặm Xứ Nghệ cho học sinh, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Chuẩn bị các điều kiện để tiến tới tổ chức Hội thi “Hát dân ca trong trường học tỉnh Nghệ An lần thứ V” năm 2021 ở các cấp và cấp tỉnh (có Kế hoạch riêng).

- Phát huy hiệu quả các phòng đọc, tủ sách phụ huynh, tủ sách lớp học, thư viện xanh... để định hướng, tạo điều kiện cho học sinh đọc sách, say mê, yêu quý sách; đẩy mạnh phong trào văn hóa đọc sách trong học sinh.

1.4. Đổi mới công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

- Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” khi được Thủ tướng phê duyệt; Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; trong đó tập trung chỉ đạo CB, GV, NV chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm nghề nghiệp; tăng cường giáo dục cho học sinh lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng; có ý chí học tập, rèn luyện, ý thức lập thân, lập nghiệp; có kỹ năng sống, có đạo đức, ý thức công dân. Khơi dậy ở thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khát vọng vươn lên, tinh

thần tình nguyện cống hiến góp phần xây dựng, phát triển đất nước trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh theo các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở GD&ĐT; thực hiện tốt Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Các nhà trường thành lập các câu lạc bộ sở thích, tài năng, câu lạc bộ ngoại ngữ; tổ chức các diễn đàn, tọa đàm và khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường tốt cho học sinh nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

- Tăng cường công tác dạy học STEM - Học tập theo hướng tích hợp và ứng dụng thực tế, giúp học sinh phát huy các kỹ năng chính như: kỹ năng quan sát, kỹ năng lên kế hoạch, kỹ năng thực hành, kỹ năng phân tích, đánh giá, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng khởi nghiệp... phù hợp với thế giới công nghệ 4.0 và chuyên đổi số.

- Khai thác tối đa các thông tin, kiến thức trên Hệ Tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itrithuc.vn/>; khuyến khích cán bộ, nhà giáo, học sinh xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

1.5. Nâng cao hiệu quả, hình thức, biện pháp triển khai công tác phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 71/2008/CT-BGD&ĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GD&ĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh; triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện mô hình phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 – 2026 (có Kế hoạch, Bộ tiêu chí riêng).

- Phối hợp với chính quyền và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác giáo dục học sinh nhằm tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; tăng cường quản lý học sinh ở địa phương, tạo điều kiện cho học sinh tham gia tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa nơi cư trú.

- Trên cơ sở Quy chế/Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục với ngành Công an, với các Hội và với Đoàn Thanh niên năm học 2021 - 2022 ở cấp tỉnh, các phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục tổ chức ký kết Quy chế/Chương trình phối hợp với công an, các Hội và Đoàn thanh niên ở địa phương một cách phù hợp, đảm bảo phối hợp hoạt động hiệu quả, thiết thực, tạo sự lan tỏa rộng rãi trong CB, GV, NV và HS.

1.6. Tăng cường hỗ trợ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong trường học

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ và Sở GD&ĐT về công tác tư vấn tâm lý; nâng cao năng lực của cán bộ tư vấn; chú trọng các hoạt động hỗ trợ học sinh phòng ngừa, ứng phó với các vấn đề về tâm lý. Có

giải pháp thiết thực hỗ trợ tư vấn tâm lý cho các em trong quá trình học trực tuyến và khi quay trở lại trường học tập trung.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động công tác xã hội trong trường học. Chủ động rà soát, phát hiện nguy cơ có ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh; có kế hoạch phòng ngừa hiệu quả đối với các vấn đề phức tạp của học sinh, hạn chế việc học sinh rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; can thiệp, trợ giúp với những em có nhu cầu; tư vấn phòng chống xâm hại, bạo lực, nhất là với học sinh yếu thế.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trong và ngoài trường học để hỗ trợ, giải quyết các vấn đề về tâm lý, học tập, đời sống của học sinh.

2. Công tác giáo dục an ninh, an toàn trường học

2.1. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và các văn bản của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh và Sở GD&ĐT. Chú trọng công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh. Theo dõi, đôn đốc triển khai hiệu quả hệ thống cung cấp, cập nhật thông tin về phòng, chống bạo lực học đường. Nghiên cứu áp dụng các mô hình “Xây dựng mối quan hệ tôn trọng và bình đẳng trong trường học”, “Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng”, “Trường học hạnh phúc”.

- Cung cấp cho học sinh các kỹ năng ứng xử trong trường học, tạo môi trường học tập lành mạnh, trau dồi các kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng.

2.2. Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học, trật tự an toàn giao thông, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước

a) Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong ngành Giáo dục; Kế hoạch số 1567/KH-GD&ĐT ngày 11/12/2020 của Bộ GD&ĐT về triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 933/CT-BGD&ĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực học đường; Kế hoạch phối hợp số 5533/KH-BLĐT BXH-BGD&ĐT ngày 19/12/2019 giữa Bộ GD&ĐT với Bộ KĐ-TB&XH về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đến năm 2025 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Sở GD&ĐT Nghệ An về công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, mua bán người trong tình hình mới.

- Bám sát các nội dung Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, phối hợp với công an, chính quyền, tổ chức đoàn thể, các hội ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng

chống ma túy, tệ nạn, bạo lực học đường. Phối hợp chặt chẽ với gia đình để quản lý, giáo dục trẻ em, học sinh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các em.

- Cung cấp cho học sinh các kỹ năng ứng xử trong cuộc sống, tạo môi trường học tập lành mạnh, trau dồi các kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các loại tệ nạn xã hội bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với từng lứa tuổi, cấp học. Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với công an, phát huy vai trò công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự trong trường học, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

- Triển khai hiệu quả Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 987/QĐ-BGD&ĐT ngày 17/4/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

- Phát huy hiệu quả vai trò của tổ giám thị, tổ quản lý nề nếp, tổ tư vấn tâm lý trong việc phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời tình trạng bạo lực, xâm hại và những biểu hiện tiêu cực khác của học sinh, thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bản thân.

- Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 599/KH-BGDĐT ngày 24/6/2021 của Bộ GDĐT về triển khai 5 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học năm 2021. Tiếp tục tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, mua bán người đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ Tết và các đợt cao điểm.

- Đẩy mạnh việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc giáo dục, chăm sóc trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, đoạn 2021 - 2026”, trên địa bàn tỉnh Nghệ An một cách hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA- BGDĐT hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành giáo dục; Quy chế phối hợp giữa Sở GD&ĐT và Công an tỉnh; triển khai tổ chức Hội nghị Giao ban an ninh trường học khối các trường phổ thông và trung tâm GDNN- GDTX năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 (có hướng dẫn riêng).

b) Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

- Thực hiện có hiệu quả Công văn số 3678/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/8/2021 về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật bảo đảm TTATGT năm học 2021 - 2022 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia, Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh và của Sở GD&ĐT về tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đảm bảo an toàn giao thông trong trường học.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng cao điểm an toàn giao thông, tháng 9/2021”.

Tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học, chú trọng công tác đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh và khu vực cổng trường học, an toàn giao thông trên các xe đưa đón học sinh tới trường. Triển khai có hiệu quả các cuộc thi do các cấp tổ chức; khuyến khích các em tham gia các cuộc thi về an toàn giao thông tổ chức trên mạng.

- Triển khai có hiệu quả mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”, “Cổng trường an toàn giao thông tiêu biểu”, “Trường học an toàn, thân thiện, chấp hành tốt luật ATGT”..., khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông ở cổng trường trước giờ vào học, sau giờ tan học; kiên quyết xử lý nghiêm những học sinh vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

- Thực hiện ký cam kết giữa học sinh, phụ huynh học sinh với nhà trường về việc nghiêm túc chấp hành pháp luật an toàn giao thông. Phối hợp với cơ quan chức năng để quản lý các cơ sở kinh doanh và các cơ sở giáo dục có tổ chức đưa đón học sinh đến trường bằng xe ô tô.

- Xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ký cam kết bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa. Đưa tiêu chí chấp hành pháp luật an toàn giao thông vào tiêu chí đánh giá hàng năm của học sinh. Tăng cường hướng dẫn các kỹ năng phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh khi tham gia giao thông.

c) Công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT và của ngành LĐ-TB&XH về công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, học sinh đến các cấp quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục, ban đại diện cha mẹ học sinh và các em học sinh. Phối hợp với các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của học sinh, gia đình và cộng đồng về các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ em, học sinh.

- Chỉ đạo các nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc quản lý, giáo dục học sinh về ý thức phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; đưa nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước vào các hoạt động của trường, lớp, Đoàn, Đội; khuyến cáo học sinh không tắm, bơi ở những nơi có nguồn nước không đảm bảo vệ sinh; sông, suối, thác, ghềnh hiểm trở và những nơi nguy hiểm khác.

- Phối hợp với ngành LĐ-TB&XH, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các cơ quan chức năng, ban ngành liên quan tổ chức các hoạt động vui tươi, lành mạnh và an toàn cho học sinh nơi cư trú.

- Tham mưu bố trí nguồn kinh phí hợp lý, đồng thời tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực của xã hội để tổ chức dạy bơi cho học sinh nhằm nâng cao kỹ năng bơi, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh.

- Tham mưu, đề xuất địa phương lắp đặt hệ thống các biển cảnh báo tại những khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao có thể xảy ra đuối nước, những khu vực vắng người qua lại trên địa bàn.

- Phối hợp với ngành Văn hóa, Thể thao tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về bơi cho đội ngũ giáo viên thể dục; khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình thể thao trên địa bàn, trong đó có các bể bơi, có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh được học bơi; đồng thời khuyến khích, vận động cha mẹ học sinh cho con em tham dự các lớp học bơi trong dịp hè.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước trên địa bàn.

3. Công tác pháp chế

3.1. Xây dựng, kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Bố trí cán bộ phụ trách kiêm nhiệm công tác pháp chế, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật tại các cơ sở giáo dục. Phòng GD&ĐT chủ động lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND cấp huyện trong lĩnh vực giáo dục; chủ trì soạn thảo hoặc cử cán bộ tham gia soạn thảo các VPQPPL của HĐND, UBND cấp huyện liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương.

- Phòng GD&ĐT phối hợp với Phòng Tư pháp cấp huyện tăng cường công tác kiểm tra, rà soát hệ thống VBQPPL cấp huyện trong lĩnh vực giáo dục và kiểm tra văn bản hành chính do mình ban hành có chứa quy phạm pháp luật; lập chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; dự thảo, có ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới lĩnh vực giáo dục đảm bảo đúng nội dung, trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật.

3.2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3957/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/10/2017 của Bộ GD&ĐT và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2021.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 159/KH-BGDĐT ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 của ngành giáo dục; tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các văn bản pháp luật mới ban hành liên quan đến lĩnh vực giáo dục và

đào tạo, các quy định pháp luật phù hợp với từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

- Chỉ đạo giáo viên bộ môn chú ý lồng ghép giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua bài giảng một cách hợp lý, phối hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, gắn việc giảng dạy và học tập pháp luật với rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm củng cố kiến thức pháp luật đã học trong chương trình, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tìm hiểu kiến thức pháp luật và vận dụng pháp luật trong xử lý tình huống thực tế;

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người học; tăng cường sự phối hợp giữa ngành giáo dục, ngành tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Tiếp tục quan tâm tăng cường triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với nội dung, hình thức phổ biến, tuyên truyền phù hợp với điều kiện, tình hình phòng, chống dịch bệnh của địa phương và hướng dẫn của các cơ quan chức năng. Trong đó tập trung phổ biến các quy định về cách ly y tế; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong phòng, chống dịch bệnh; tình hình thi hành pháp luật và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đang gây bức xúc dư luận xã hội.

- Bổ sung, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, về ý thức trách nhiệm công dân nhằm góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nếp sống văn hoá, cho giáo viên, học sinh.

4. Công tác giáo dục và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp

- Xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả Kế hoạch số 739/KH-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Hỗ trợ HSSV khởi nghiệp đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch số 1191/KH-SGD&ĐT ngày 16/06/2021 của Sở GD&ĐT về triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh khởi nghiệp đến năm 2025” trong ngành GD&ĐT Nghệ An năm 2021; chủ động hình thành đội ngũ cán bộ tư vấn hỗ trợ học sinh khởi nghiệp và tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn; Tích cực, chủ động tổ chức các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghề nghiệp số cho học sinh.

- Các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" theo hướng tập trung các hoạt động truyền truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh về nghề nghiệp, việc làm và các hoạt động khởi nghiệp. Tăng cường các hoạt động đào tạo nhằm truyền thụ tinh thần và kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh; Huy động nguồn lực của địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn, tạo môi trường hỗ trợ học sinh khởi nghiệp thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo dựa trên nền tảng tư duy tài chính và tư duy

thiết kế. Khuyến khích học sinh tham dự Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” do Bộ GDĐT tổ chức.

- Các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn có các làng nghề truyền thống, khuyến khích học sinh lựa chọn các dự án, ý tưởng có tính khả thi của địa phương mình để hỗ trợ ươm tạo tại trường hoặc kết nối đến các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn để hỗ trợ ươm tạo, tăng tốc, kết nối đầu tư. Lập cơ sở dữ liệu về các dự án, ý tưởng khởi nghiệp của học sinh sau khi đã được hỗ trợ, lựa chọn các ý tưởng dự án khả thi và có tính sáng tạo để tham dự ngày Hội khởi nghiệp quốc gia cho học sinh.

5. Thực hiện quy chế dân chủ và dân vận chính quyền

5.1. Công tác thực hiện quy chế dân chủ

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nội dung các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và ở cơ quan, đơn vị.

- Gắn việc thực hiện QCDC ở cơ sở với đẩy mạnh thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các cuộc vận động thi đua trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường đối thoại, trao đổi với cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh; tích cực giám sát các hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan đơn vị để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Nhân rộng và phát huy vai trò của các điểm sáng về thực hiện QCDC ở cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng để động viên, khích lệ và tạo sự lan tỏa trong toàn Ngành.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc “Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân” ban hành kèm theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện nghiêm túc các nội dung được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, đảm bảo dân chủ, kỷ cương, công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường. Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động hàng năm.

5.2. Công tác dân vận chính quyền

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết 25/NQ-TW ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương Đảng (Khóa XI) “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, gắn với việc xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị theo Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/2/2010 của Bộ Chính trị và Quyết định số 2138-QĐ/TU ngày 21/9/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; kết luận 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 22/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”; Chỉ thị số 16/CT ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Kết luận

số 105-KL/TU ngày 18/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Đề án số 02 - ĐA/TU về “Tăng cường công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016- 2020 và những năm tiếp theo”.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận trong việc tuyên truyền phối hợp nhà trường - gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống dịch bệnh và các tệ nạn xã hội. Vận động phụ huynh tiếp tục đồng lòng, tin tưởng, sẻ chia, thấu hiểu, chung sức với ngành giáo dục để vượt qua khó khăn, thi đua dạy tốt, học tốt.

- Tổ chức học tập bài báo “Dân vận” của Bác Hồ; tuyên truyền vận động cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong giảng dạy, học tập. Tích cực nêu gương, xây dựng, nhân rộng và phát huy các mô hình, điển sáng về công tác dân vận chính quyền, dân vận khéo trong các cơ quan, đơn vị và toàn ngành, đặc biệt là mô hình dân vận khéo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo đạo.

6. Về công tác thi đua khen thưởng (có văn bản hướng dẫn riêng)

II. LĨNH VỰC THUỘC PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, XIII; Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ GD-ĐT ban hành Chương trình hành động của Bộ GD-ĐT thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Kế hoạch 111-KH/TU ngày 02/01/2018, Đề án số 09-ĐA/TU ngày 18/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (2018) và Luật Giáo dục 2019 theo kế hoạch, lộ trình đã xác định về đội ngũ; về công tác quản lý nhà nước, quản trị trường học;

1.2. Thực hiện Quyết định số 618/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; các chủ trương, chính sách của Trung ương, của các Bộ, ban ngành về giáo dục và đào tạo;

1.3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục.

1.4. Thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân

huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Tham mưu UBND cấp tỉnh, huyện ban hành quy định chức năng nhiệm vụ Sở GD-ĐT, phòng GD-ĐT cấp huyện theo tinh thần quán triệt quan điểm của Nghị quyết số 29-NQ/TW “Các cơ quan quản lý giáo dục, đào tạo địa phương tham gia quyết định về quản lý nhân sự, tài chính cùng với quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp”.

1.5. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục bằng việc tiếp tục tổ chức xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc hệ thống các quy định, quy chế hoạt động các tổ chức, đơn vị; coi trọng chất lượng hoạt động của Hội đồng trường, Hội đồng quản trị; đổi mới sinh hoạt và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng;

1.6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Chú trọng việc tuyển dụng, bố trí đội ngũ về chất lượng và số lượng, trên cơ sở quy mô phát triển trường lớp theo quy hoạch phát triển ngành giáo dục đã được UBND tỉnh phê duyệt; Thực hiện có chất lượng công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý; coi trọng việc kiểm tra tổ chức đánh giá, tự đánh giá cán bộ quản lý, đánh giá giáo viên theo Luật viên chức và Chuẩn quy định.

Tổ chức giám sát công tác bồi dưỡng đội ngũ phù hợp nhu cầu của từng đối tượng được bồi dưỡng trên quan điểm thường xuyên, liên tục, tại chỗ nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với công chức, viên chức.

1.7. Tham mưu lãnh đạo sở các văn bản hướng dẫn về công tác tổ chức cán bộ; Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh các văn bản quy định cơ chế, chính sách về lĩnh vực tổ chức cán bộ.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác tổ chức

2.1.1. Phối hợp tham mưu quy hoạch mạng lưới trường giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050, sắp xếp theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TU khóa XII trong hợp phần quy hoạch của tỉnh; chú trọng các điều kiện nhập trường, nhập các điểm trường lẻ nhằm nâng cao chất lượng và tăng tỷ lệ học sinh/lớp theo quy định; Quan tâm hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú ở các huyện miền núi, vùng cao, đảm bảo trường PTDTBT được phát triển bền vững, ổn định; Định hướng, tạo điều kiện thuận lợi cho các trường THPT ngoài công lập; Tiếp tục củng cố, mở rộng quy mô, quy hoạch mạng lưới, quản lý, kiểm tra các cơ sở mầm non ngoài công lập đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ;

Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ viên chức, tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018 - 2021 và những năm tiếp theo;

2.1.2. Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường theo quy định của Điều lệ trường học 2020, 2021.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý.

2.1.3. Phối hợp nâng cao chất lượng công tác quản lý tổ chức, hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học theo quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học; Tham mưu cho phép thành lập trung tâm theo quy định.

2.1.4. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể xã hội trong các trường học, trung tâm giáo dục; Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chuyên môn cụ thể, phù hợp; Xây dựng quy chế hoạt động của các tổ chức trong cơ quan, đơn vị.

Tham mưu phê duyệt Đề án Rà soát lại vị trí việc làm của các đơn vị; Triển khai chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường phổ thông; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, phòng/sở GD - ĐT.

2.1.5. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá về công tác tổ chức cán bộ. Coi trọng các khâu: hướng dẫn đánh giá, tự đánh giá, xử lý kết quả kiểm tra, thanh tra. Phối hợp với Thanh tra Sở, Công đoàn Giáo dục các cấp đưa nội dung công tác tổ chức cán bộ vào nội dung thanh tra, kiểm tra.

2.1.6. Công tác phối hợp:

- Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về GDĐT thuộc lĩnh vực công tác tổ chức, cán bộ;

- Thường xuyên phối hợp kịp thời với các ngành, các tổ chức, đơn vị chức năng cấp tỉnh, cấp huyện có liên quan để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ theo quy định;

- Thường xuyên làm tốt công tác phối hợp giữa các phòng, ban, tổ chuyên môn, nghiệp vụ; đề cao tính cộng sự, phối hợp giữa các đơn vị (nhất là sự phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc trên cùng địa bàn), giữa các công chức, viên chức trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổ chức cán bộ, đảm bảo tính thống nhất cao. Nhận thức đúng và giải quyết tốt mối quan hệ giữa phòng GD-ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở trên cùng địa bàn.

2.1.7. Công tác cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở:

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng chính phủ và Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan đơn vị;

- Lòng ghép để xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trong năm học trên cơ sở tổ chức cụ thể hóa chương trình cải cách hành chính năm 2021 và năm 2022 của ngành, của tỉnh Nghệ An; Tập trung thực hiện có chất lượng, đảm bảo thời gian các quy định về giải quyết thủ tục hành chính, công tác

tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; Thông qua Hội nghị công chức, viên chức và người lao động để ban hành (sửa đổi, bổ sung) các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị phù hợp với quy định hiện hành;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD-ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; thực hiện nghiêm túc các nội dung được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, đảm bảo dân chủ, kỷ cương, công khai minh bạch trong các hoạt động của nhà trường.

2.1.8. Tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng công tác thi đua

Đổi mới đánh giá nhà trường, đánh giá CBQL dựa trên các tiêu chí về kết quả thực hiện các nhiệm vụ của giáo dục; Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các gương điển hình về nhà giáo; tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý tâm huyết, có nhiều kinh nghiệm, sáng kiến trong quản lý, giáo dục, giảng dạy và chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh, quan tâm nhà giáo công tác ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

2.2. Công tác cán bộ

2.2.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, với việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; việc thực hiện quy định về phẩm chất đạo đức cán bộ, công chức, viên chức ngành GD - ĐT Nghệ An theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD - ĐT về quy định về đạo đức nhà giáo.

Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức quán triệt trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các văn bản của Đảng, Chính phủ, ngành về đổi mới căn bản, toàn diện GD - ĐT để mỗi nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có nhận thức đúng và hành động thiết thực triển khai các hoạt động đổi mới của ngành;

- Chăm lo công tác đảng, công tác chính trị, tư tưởng trong trường học. Tiếp tục nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên; thực hiện các quy tắc ứng xử văn hóa trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong tập thể đội ngũ cán bộ, viên chức; quan tâm việc quản lý, tổ chức sinh hoạt tập thể đối với các ký túc xá của cán bộ, giáo viên.

2.2.2. Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phương án giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

2.2.3 Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ quản lý các cấp; Rà soát đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đủ điều kiện, yếu về năng lực ... bổ sung những cán bộ trẻ, những cán bộ có năng lực.

2.2.4. Thực hiện công tác tiếp nhận, tuyển dụng, viên chức đảm bảo công khai, đúng quy trình, quy định, nhằm đảm bảo đội ngũ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hợp lý về vị trí việc làm, phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường lớp, đón đầu việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, chủ trương tinh giản biên chế và giải quyết giáo viên dôi dư; Sắp xếp, chuyển chuyển, biệt phái, bố trí, sử dụng theo đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Phòng GD - ĐT phối hợp với các phòng có liên quan tham mưu UBND huyện rà soát, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung quy định bố trí giáo viên trong huyện, nhằm đảm bảo cân đối cơ cấu vị trí việc làm, quan tâm đến những người công tác lâu năm ở vùng khó khăn, những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và gia đình chính sách, bên cạnh đó cũng phải chú ý bảo đảm tính ổn định tối đa của đội ngũ, tạo điều kiện cho viên chức yên tâm công tác; không chuyển một cách máy móc, cơ học; Ưu tiên xét tiếp nhận, tuyển dụng trước vào viên chức (giáo viên mầm non) khi có chỉ tiêu về tổng số người làm việc của ngành học đối với số giáo viên đã được hợp đồng theo Thông tư số 09 (theo Hướng dẫn số 288/HDLN-SGD&ĐT-SNV-STC ngày 06/3/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Nội vụ - Sở Tài chính);

- Bố trí giáo viên đảm bảo cân bằng về tỷ lệ, đồng bộ về cơ cấu bộ môn giữa các trường THCS trên địa bàn huyện; đối với các trường có quy mô nhỏ, có thể bố trí giáo viên có chuyên môn phù hợp dạy liên trường (THCS - tiểu học; THCS - THCS) mà khoảng cách giữa các trường gần nhau, nhằm đảm bảo đủ định mức lao động theo quy định, hạn chế tình trạng dạy chéo môn.

- Tham mưu triển khai Nghị quyết 102/NQ - CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục, y tế; khắc phục tình trạng thiếu GV ở hai bậc học GDMN và GDTH, thiếu GV do cơ cấu ở cấp THCS; Ưu tiên bố trí đủ giáo viên để thực hiện dạy học tin học, ngoại ngữ thực hiện theo lộ trình đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018:

- Ưu tiên chỉ tiêu số người làm việc được giao để tuyển dụng mới giáo viên tin học, ngoại ngữ;

- Hợp đồng ngắn hạn, thỉnh giảng giáo viên theo chỉ tiêu được giao.

2.2.5. Về giải quyết giáo viên dôi dư cấp THCS:

+ Tổ chức dạy học 2 buổi theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT và Sở GD-ĐT;

- Cử giáo viên dôi dư đi đào tạo, bồi dưỡng để bố trí giảng dạy các môn còn thiếu: đào tạo văn bằng 2 Tin học hoặc ngoại ngữ; bồi dưỡng để dạy môn

học có tích hợp trong Chương trình GDPT 2018 như: Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí,...

- Thực hiện biệt phái (hoặc điều chuyển) giáo viên THCS dôi dư sang dạy ở cấp tiểu học: Bố trí giáo viên tốt nghiệp chuyên ngành Tin học, Toán - Tin, Lý-Tin đến giảng dạy môn Tin học; Bố trí giáo viên Tiếng Anh đến giảng dạy Tiếng Anh tại các trường tiểu học còn thiếu; Bố trí giáo viên các môn học khác giảng dạy theo lĩnh vực chuyên môn phù hợp với trình độ đào tạo ,...

- Trước khi bố trí, giáo viên cần được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cấp tiểu học; trong quá trình giảng dạy, phân công các giáo viên cốt cán, giáo viên giỏi trong đơn vị giúp đỡ bồi dưỡng thường xuyên; không biệt phái tập trung đến một đơn vị. Số giáo viên THCS đã biệt phái sang cấp tiểu học thì phải cập nhật sang số liệu giáo viên tiểu học trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và các báo cáo thống kê đội ngũ.

- Căn cứ kết quả đánh giá xếp loại viên chức để giải quyết giáo viên dôi dư theo các hướng: Cử đi đào tạo để thay đổi vị trí việc làm; bồi dưỡng nghiệp vụ thiết bị - thí nghiệm đối với giáo viên các môn Sinh học, Vật Lý, Tin học, Hóa học; bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện đối với giáo viên Ngữ văn, Lịch Sử,... để bố trí kiêm nhiệm; Giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc theo quy định.

2.2.6. Tiếp tục rà soát lại mạng lưới trường lớp, đội ngũ để thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về chính sách tinh giản biên chế.

2.7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 05/01/2018 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch 58/KH-UBND ngày 28/01/2021 về thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2021 (thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở);

- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyên môn của ngành thực sự tâm huyết, trách nhiệm với nghề, có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập.

- Cử CBQL, GV cốt cán tham gia tập huấn thực hiện chương trình GDPT mới; Tổ chức các lớp tập huấn thực hiện chương trình GDPT 2018 (lớp 2, 3; lớp 6,7 và lớp 10);

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chú trọng bồi dưỡng phẩm chất và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông; có kế hoạch tổ

chức, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong việc bổ sung các tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định của chức danh nghề nghiệp và chuẩn nghề nghiệp; Thủ trưởng các đơn vị cần tạo điều kiện và động viên cán bộ, giáo viên công tác tự bồi dưỡng phấn đấu tự hoàn thiện các tiêu chí, đủ điều kiện tham dự các kỳ thi, xét thăng hạng viên chức theo quy định; Có các giải pháp để thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo các thông tư đã được ban hành. Quan tâm đến tổ chức bồi dưỡng những nội dung hỗ trợ hoạt động dạy và quản lý đội ngũ; chú trọng phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán các bộ môn, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, tổng phụ trách Đội trong việc quản lý và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, lý luận chính trị, quản lý giáo dục, quản lý hành chính nhà nước; Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng; Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học;

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm để thực hiện Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách Đội giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Đối với các địa phương vùng khó khăn: tham mưu đặt hàng đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ - CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

2.2.8. Triển khai thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, và phổ thông công lập theo quy định tại các Thông tư 01,02,03,04/2021/TT - BGDDT.

Tổ chức xét (hoặc thi) thăng hạng giáo viên các cấp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.9. Chế độ, chính sách: Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là đối với đội ngũ công tác ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ:

- Chế độ chính sách tiền lương và các loại phụ cấp theo quy định (phụ cấp độc hại đối với nhân viên văn thư - lưu trữ, thư viện và thiết bị thí nghiệm; phụ cấp trách nhiệm của kế toán, thủ quỹ; chế độ đối với giáo viên dạy môn thể dục,

quốc phòng; phụ cấp ưu đãi đối với nhân viên y tế và nhân viên thiết bị có hướng dẫn thực hành,...);

- Chế độ tập sự, công nhận hết tập sự đối với viên chức mới được tuyển dụng, đảm bảo chế độ cho người hướng dẫn tập sự; Thực hiện ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo quy định;

- Cập nhật kịp thời và tổ chức thực hiện các văn bản của các Bộ, có liên quan qui định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các cấp;

- Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động; Quan tâm thực hiện tốt quy trình giải quyết chế độ hưu trí cho người lao động;

2.2.10. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quản lý đội ngũ

- Tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển và điều động cán bộ quản lý theo quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ - CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Chú trọng công tác cán bộ nữ theo tinh thần Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị 31-CT/TU ngày 13/4/2005 của Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường công tác cán bộ nữ; Coi trọng việc giao nhiệm vụ cho các cán bộ trong nguồn quy hoạch, gắn quy hoạch với đào tạo bồi dưỡng và bố trí, bổ nhiệm chức vụ.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên viên phòng GD-ĐT đủ về số lượng, mạnh về chất lượng và đảm bảo chính sách, chế độ công tác;

- Bố trí phù hợp, sử dụng hiệu quả đội ngũ nhân viên trong nhà trường.

Tùy theo quy mô và điều kiện để sử dụng phù hợp, hiệu quả đội ngũ này đảm bảo các công việc về y tế trường học, kế toán vẫn được thực hiện đúng quy định (ưu tiên các trường có tổ chức nội trú, bán trú), có thể theo các hướng: sử dụng 01 nhân viên y tế/kế toán cho các trường gần nhau hoặc bố trí nhân viên khác được bồi dưỡng chuyên môn về y tế/kế toán thực hiện kiêm nhiệm; phối hợp với các cơ sở y tế xã/phường trên địa bàn và phát huy vai trò của Ban y tế trường học trong công tác y tế của trường; Cử đi bồi dưỡng chứng chỉ hành nghề cho nhân viên y tế học đường; Đối với những đơn vị không có nhân viên y tế trường học thì thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ y tế học đường về trạm y tế xã.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo Chuẩn đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; kết hợp xây dựng các tiêu chí chi tiết để đánh giá và phân loại giáo viên các cấp theo Nghị định số 90/2020/NĐ - CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, cần tích hợp, liên thông giữa kết quả đánh giá giáo viên theo Chuẩn và đánh giá viên chức theo Luật Viên chức và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP; Thực hiện bộ tiêu chí đánh giá và xếp loại công chức theo từng vị trí việc làm trong các phòng thuộc Sở; Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và xếp loại cán bộ quản lý, viên chức theo từng vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở;

- Thực hiện đánh giá, xếp loại gắn với việc thực hiện đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp dạy học; Coi trọng việc xử lý kết quả đánh giá xếp loại theo Chuẩn, gắn đánh giá xếp loại theo Chuẩn với đánh giá xếp loại thi đua, với quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, tiếp nhận, thuyên chuyển và xử lý giáo viên dôi dư.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà trường; tham mưu xử lý kỷ luật các tổ chức cá nhân vi phạm theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ - CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức; Thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định hiện hành.

2.2.11. Công tác quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức, viên chức theo Thông tư số 07/2019/TT - BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ Quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức; Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ hồ sơ lý lịch, được cập nhật thông tin kịp thời, quản lý và khai thác, sử dụng đúng quy định.

- Cập nhật dữ liệu thông tin cơ sở dữ liệu ngành .

III. LĨNH VỰC THANH TRA

Công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, phổ thông cần bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, khoa học và không chồng chéo. Giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài và thực hiện phòng chống tham nhũng theo quy định. Cụ thể:

1. Đối với các phòng giáo dục và đào tạo

- Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng.

- Bố trí một cán bộ có phẩm chất, uy tín và năng lực chuyên trách hoặc bán chuyên trách để tham mưu cho Trưởng phòng GD&ĐT về công tác tổ chức, hoạt động thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra huyện trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra hành chính; xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý, tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn; kế hoạch thanh tra hành chính bám sát nội dung theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 42/2013/NĐ - CP.

- Cử người đủ tiêu chuẩn tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra của Sở GD&ĐT và các cơ quan chức năng của địa phương khi có yêu cầu.

- Tổ chức hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện về công tác kiểm tra nội bộ trong năm học; nghiệp

vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng cho đội ngũ cán bộ quản lý.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

- Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng.

- Thủ trưởng các đơn vị thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trong năm học.

- Phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phản ánh kiến nghị, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Một số lưu ý chung

3.1. Về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 1652/SGD&ĐT- TTr ngày 07/9/2019 của Sở GD&ĐT Hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học từ năm học 2019 - 2020.

- Kế hoạch kiểm tra năm học của các đơn vị cần rõ nội dung, đối tượng, thời gian, thời kỳ kiểm tra; đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; phù hợp tình hình thực tế và công tác quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương; tập trung vào các nội dung nóng, bức xúc được dư luận xã hội quan tâm và chỉ đạo của ngành:

+ Biện pháp an toàn cho trẻ mầm non; công tác phòng chống bạo hành trẻ; công tác quản lý, cấp phép đối với nhóm trẻ tư thục, cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

+ Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; việc quản lý điểm, đánh giá xếp loại học sinh; việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trực tuyến và thực hiện chương trình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp.

+ Việc tổ chức, triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

+ Thực hiện các khoản thu từ phụ huynh, học sinh.

+ Việc tổ chức dạy thêm, học thêm, ngoại ngữ, tin học, chương trình tăng cường.

+ Việc quản lý văn bằng, chứng chỉ.

- Các cơ sở giáo dục không đưa vào kế hoạch nội dung, chỉ tiêu về kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo (kiểm tra toàn diện giáo viên) mà chuyển thành các chuyên đề kiểm tra đối với giáo viên (việc thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; sử dụng thiết bị trong dạy học; đánh giá, xếp loại học sinh; hồ sơ cá nhân, công tác chủ nhiệm lớp..., mỗi chuyên đề có thể kiểm tra toàn bộ hoặc một số giáo viên qua hồ sơ hoặc tổ chức thực hiện trên lớp... kết quả kiểm tra để làm căn cứ đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp vào cuối năm học.

- Ban hành quy định về kiểm tra của đơn vị mình, lưu ý các bước sau: Chuẩn bị kiểm tra; Tiến hành kiểm tra; Kết thúc kiểm tra; Xử lý sau kiểm tra.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục và đào tạo; kịp thời tổ chức kiểm tra đột xuất và xử lý sai phạm (nếu có) theo quy định.

3.2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phản ánh kiến nghị, phòng chống tham nhũng

- Bố trí địa điểm tiếp công dân theo quy định, thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phản ánh kiến nghị theo quy định của pháp luật; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

- Công khai đường dây nóng của đơn vị và tiếp nhận thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục qua đường dây nóng, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên, hiệu quả.

IV. LĨNH VỰC THUỘC PHÒNG KHẢO THÍ - KĐCLGD

1. Công tác khảo thí

1.1. Chủ động xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức các kỳ thi trong năm học 2021 - 2022 phù hợp với những điểm mới trong hướng dẫn thực hiện các kỳ thi của Bộ GDĐT (thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh các lớp đầu cấp; thi chọn đội tuyển dự thi HSGQG, thi chọn học sinh giỏi...). Tổ chức tốt các kỳ thi theo đúng quy chế; đảm bảo khách quan, nghiêm túc, kết quả trung thực.

1.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện về nội dung và các khâu trong việc tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, chuyên Phan Bội Châu theo hướng phù hợp, chất lượng, hiệu quả; đánh giá đúng năng lực của học sinh, phù hợp với thực tiễn địa phương, giảm áp lực, tốn kém cho học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội. Trước mỗi kỳ thi, Sở sẽ có công văn hướng dẫn chi tiết, trong đó chú ý:

- Tổ chức kỳ thi chọn đội tuyển dự thi HSG quốc gia, thi chọn học sinh giỏi tỉnh cho lớp 9 và lớp 12: thực hiện theo Công văn số 1863/SGD&ĐT-KTKĐCLGD ngày 14 tháng 9 năm 2021 về hướng dẫn kỳ thi chọn HSG tỉnh, thi chọn đội tuyển dự thi HSGQG năm học 2021-2022 của Sở GD&ĐT;

- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, DTNT, lớp 10 chuyên Phan Bội Châu: về cơ bản theo hướng giữ ổn định như các kỳ thi năm 2021;

- Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2021 - 2022: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.3. Tiếp tục cập nhật, bổ sung hệ thống phần mềm quản lý thi, khảo sát chất lượng, kiểm tra đánh giá học sinh tại các nhà trường. Thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và học sinh, học viên và toàn xã hội về các kỳ thi, khảo sát chất lượng; nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo để đảm bảo kết nối thông tin thông suốt, chính xác, kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo, tổ chức và thực hiện kỳ thi; công tác khảo sát chất lượng.

1.4. Tiếp tục rà soát, thực hiện tốt công tác lựa chọn nhân sự cho các kỳ thi; tổ chức hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, công tác coi thi, chấm thi, phần mềm quản lý thi để cán bộ, giáo viên nắm vững quy định của quy chế, thực hiện tốt các khâu của các kỳ thi.

1.5. Các trường THPT, TTGDTX, GDNN - GDTX tập trung cải tiến phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ theo định hướng đánh giá năng lực, bảo đảm sự đồng bộ và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các kỳ thi; thực hiện tốt công tác đối sánh giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm trung bình học bạ của thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT, từ đó có những chỉ đạo dạy học, kiểm tra đánh giá sát thực, hiệu quả. Tăng cường hướng dẫn học sinh ôn tập, rèn luyện các kỹ năng làm bài kiểm tra, bài thi; có kế hoạch chuẩn bị đầy đủ về cơ sở vật chất, thiết bị và các điều kiện để tổ chức tốt các đợt thi khảo sát, các kỳ thi theo quy định.

1.6. Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm đối với những hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các kỳ thi trong năm 2021, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực tế, khả thi để tổ chức thực hiện tốt các kỳ thi trong năm 2022.

1.7. Tổ chức tốt việc xét công nhận tốt nghiệp THCS; xét công nhận tốt nghiệp THPT sau khi có kết quả thi theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.8. Các phòng giáo dục và đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn các trường THCS thuộc phạm vi quản lý tổ chức ôn tập, hướng dẫn học sinh những kỹ năng cần thiết để làm tốt bài thi trong các đợt khảo sát và chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Các phòng GD&ĐT, các trường THPT triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo Kế hoạch kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2021 - 2022, ban hành kèm theo Quyết định số 1023/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/9/2021 của Sở GD&ĐT.

2.2. Chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1772/KH-SGD&ĐT ngày 27/8/2021 về công tác Đảm bảo chất lượng trong các cơ sở giáo dục phổ thông, từ năm học 2021 - 2022 của Sở GD&ĐT, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018, xây dựng Nghệ An có hệ thống cơ sở giáo dục vững mạnh đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Tăng cường phát triển đội ngũ làm công tác kiểm định chất lượng, công tác đảm bảo chất lượng cho các phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc. Tập huấn chuyên sâu về công tác ĐBCL, KĐCLGD cho đội ngũ cốt cán các nhà trường.

2.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài. Chủ động trang bị, khai thác và thường xuyên sử dụng phần mềm trong các khâu của công tác tự đánh giá: cơ sở dữ liệu, hồ sơ tài liệu có liên quan để làm minh chứng; các thông tin minh chứng, mã hóa minh chứng,

tạo tiền đề cho việc thực hiện viết Phiếu đánh giá tiêu chí và Báo cáo tự đánh giá điện tử. Hiện nay phần mềm đã được các nhà trường sử dụng là Phần mềm KĐCLGD ProSoft.QA. Các nhà trường tiếp tục cập nhật, bổ sung để hoạt động có hiệu quả.

2.5. Tăng cường hỗ trợ, tư vấn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các phòng GD&ĐT và các trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện công tác KĐCLGD; chú trọng việc cải tiến chất lượng trong và sau quá trình đánh giá.

2.6. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình đánh giá chất lượng, khảo sát quốc gia, quốc tế.

3. Công tác cấp phát văn bằng

3.1. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý các đơn vị trong việc hoàn thiện văn bằng, cấp phát văn bằng, theo đúng quy định. Chủ động phối hợp với cơ quan công an điều tra, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp mua bán văn bằng; làm giả văn bằng và sử dụng văn bằng giả trên địa bàn.

3.2. Việc điền nội dung trên bản chính bằng tốt nghiệp THCS, THPT và cấp phát bằng tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Những nội dung cụ thể thực hiện theo Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở và tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/01/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An.

3.3. Việc cấp bản sao và chỉnh sửa văn bằng tốt nghiệp THPT được thực hiện theo quy định của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

V. LĨNH VỰC THUỘC VĂN PHÒNG

1. Công tác giáo dục dân tộc

1.1. Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách mới về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó có các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới giáo dục dân tộc; chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của địa phương; phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

1.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp khoa học, hợp lý mạng lưới trường lớp phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế địa phương, chú trọng phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú ở các cấp học, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh được ăn, ở, học tập tại trường, qua đó duy trì tốt số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương có các giải pháp đảm bảo tăng tỷ lệ trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học đi học đúng độ tuổi; duy trì và

nâng cao tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ...; đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp; thực hiện có hiệu quả công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS lĩnh vực GDĐT.

1.3. Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 6; Chương trình giáo dục giáo dục phổ thông môn học tiếng Mông theo Thông tư 34/2020/TT-BGDĐT đối với học sinh lớp 1. Căn cứ vào tình hình thực tế diễn biến của dịch bệnh Covid 19 tại địa phương để xây dựng kế hoạch, kịch bản, giải pháp tổ chức các hình thức dạy học phù hợp như: dạy học trực tuyến, dạy học gián cách, giao bài tại nhà với các mức độ nhận biết, thông hiểu; tận dụng các khoảng thời gian vàng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình giáo dục. Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng DTTS.

1.4. Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đúng đối tượng học sinh. Các trường PTDTBT có đủ điều kiện cần tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với các nội dung tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS và dạy học tiếng DTTS phù hợp với nhu cầu, năng lực, năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh DTTS. Chú trọng công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các trường có tổ chức nội trú, bán trú cho học sinh.

1.5. Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, trong đó tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học tập với mục tiêu, nội dung, sản phẩm phù hợp đối tượng học sinh dân tộc thiểu số để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành kết quả tự học của mình.

1.6. Rà soát, bố trí giáo viên đảm bảo cân đối về tỷ lệ, đồng bộ về cơ cấu bộ môn giữa các trường trên địa bàn, dự báo nhu cầu và có kế hoạch tham mưu tuyển dụng bổ sung giáo viên, trong đó ưu tiên tuyển dụng giáo viên ngoại ngữ, tin học, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo hướng dẫn tại Công văn 1719/SGD&ĐT - TCCB ngày 27/8/2021.

1.7. Tham mưu chính quyền các cấp thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, MN giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN, đặc biệt là các trường PTDTNT, PTDTBT, trường phổ thông tổ chức ăn, ở cho học sinh bán trú. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật

chất trường, lớp, công trình và lập kế hoạch cải tạo, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên, đặc biệt chú ý đối với các trường ở khu vực có nguy cơ sạt lở đất, gần sông suối; chủ động ứng phó thiên tai, mưa lũ, bão lớn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

1.8. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của đội ngũ cán bộ quản lý, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai theo quy định. Tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được giao lưu, học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN về số lượng, chất lượng cơ cấu đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cơ sở vật chất thiết bị... của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

2. Công nghệ thông tin

Ưu tiên tập trung nguồn lực, chủ động triển khai nhanh chuyển đổi số trong giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phòng chống dịch COVID-19. Tham gia tích cực, hiệu quả các dự án xây dựng Chính phủ điện tử, thành phố thông minh, trung tâm điều hành thông minh IOC; ứng dụng các thành tựu của công nghệ 4.0, để sớm triển khai chuyển đổi số trong trường học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động của ngành; xây dựng hệ thống giáo án điện tử, bài giảng điện tử, học liệu mở, thư viện điện tử; tranh thủ quyền khai thác dữ liệu khoa học và công nghệ quốc tế phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh các hoạt động hội họp, tập huấn, dạy học bằng hình thức trực tuyến qua Internet.

2.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT - BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học trong điều kiện dịch COVID-19 còn phức tạp, trong đó hướng dẫn các cơ sở giáo dục lưu ý triển khai một số nội dung sau:

- Tổ chức lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, đề sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch COVID-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học sinh học tập chủ động hơn và giảm tải động khi đường truyền Internet quá tải.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với

học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho giáo viên, học sinh, phụ huynh triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến; khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành giáo dục; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website của ngành.

- Có lộ trình xây dựng, triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý dạy học trực tuyến; Hệ thống quản lý nội dung học tập với Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong mỗi nhà trường, trên mỗi địa bàn, trên nền tảng dùng chung của cả nước.

b) Tham gia hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

c) Thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

2.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% cơ sở giáo dục, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ GDĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp hoặc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số), thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành Giáo dục; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c) Tiếp tục cập nhật, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành Giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) đảm bảo phục vụ tất cả cơ quan quản lý giáo dục, bao gồm cơ sở dữ liệu về: mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính - đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, Phòng GDĐT, Sở GDĐT đến Bộ GDĐT; kết nối dữ liệu giữa ngành Giáo dục với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu của địa phương phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

d) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương; giữa Sở GDĐT với Bộ GDĐT; hạn chế tối đa văn bản giấy.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, huyện hay tỉnh/thành phố; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến giữa Bộ GDĐT với các Sở GDĐT.

g) Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT - BGDDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT - BGDDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); triển khai ứng dụng An toàn COVID-19 (antoanacovid.vn) tới 100% cơ sở giáo dục ngay từ đầu năm học, giúp công khai thông tin và chuẩn bị tốt điều kiện đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

2.3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp Trường, Phòng, và Sở GDĐT (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT - BGDDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, bộ phận làm công tác thống kê cần lưu ý:

- Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: trường học có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học

sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,.. (đây là thông tin hay bị bỏ qua).

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục của tỉnh/thành phố, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục, ...).

2.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục

a) Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục ở tất cả các cấp: Sở, Phòng và Nhà trường.

c) Hướng dẫn các nhà trường đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giáo dục phổ thông để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

2.5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học,

dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến.

3. Công tác y tế trường học

Thực hiện các quy định về công tác y tế trường học theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học và Kế hoạch liên ngành số 414/KHLN-SYT-SGD&ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Sở Y tế Nghệ An và Sở Giáo dục và Đào tạo về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021- 2023.

3.1. Đảm bảo hoạt động tốt công tác y tế trường học tại cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học và Kế hoạch liên ngành số 414/KHLN-SYT-SGD&ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Sở Y tế Nghệ An và Sở Giáo dục và Đào tạo về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021- 2023;

3.2. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhằm ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan của dịch bệnh trong trường học; chủ động ứng phó có hiệu quả nhất, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục.

3.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm ATTP nói chung và công tác bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm đủ điều kiện an toàn thực phẩm (cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, hồ sơ pháp lý, điều kiện con người).

3.4. Hoàn thành các chỉ tiêu:

- 100% cơ sở giáo dục có phòng y tế và nhân viên phụ trách công tác y tế.
- 98% học sinh trong các cơ sở giáo dục được truyền thông giáo dục sức khỏe theo các nội dung quy định.
- 100% cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công tác bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh ở các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe.

- 100% cơ sở giáo dục được các cơ quan y tế kiểm tra, giám sát hỗ trợ theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT.

- 100% cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- 100% trường hợp khi có bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác giám sát, phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời.

- 100% cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục đạt chuẩn về vệ sinh phòng, học, sinh học cụ, học phẩm.

- 100% cơ sở giáo dục có tổ chức lớp ăn nội trú, bán trú không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế

4.1. Tập trung công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý đoàn ra; đối với nhân sự là cán bộ công chức đi nước ngoài, viên chức đi công tác học tập theo yêu cầu nhiệm vụ ở nước ngoài phải gửi văn bản về Sở Ngoại vụ thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định; đối với viên chức đi nước ngoài vì mục đích thăm thân, du lịch, chữa bệnh và các lý do khác thì giám đốc Sở xem xét quyết định theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ (gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp, theo dõi).

- Tổ chức quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức theo quy định.

- Yêu cầu báo cáo kết quả chuyến công tác cho cơ quan trực tiếp quản lý trong vòng 7 ngày làm việc sau khi kết thúc chuyến công tác, học tập.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị của ngành xây dựng và đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình, nội dung làm việc với các đoàn khách nước ngoài (nếu có); phối hợp với Sở Ngoại vụ và các ngành liên quan tổ chức đón tiếp khách nước ngoài đảm bảo chu đáo, trọng thị, đúng quy định về lễ tân ngoại giao.

4.2. Công tác tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế về giáo dục và đào tạo

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở trực thuộc, các đơn vị chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế (hoặc có yếu tố người nước ngoài) cần làm hồ sơ xin phép cấp có thẩm quyền phê duyệt thông qua Sở Ngoại vụ; tiến hành hội nghị, hội thảo theo đúng chương trình, nội dung đã được phê duyệt; chịu trách nhiệm về nội dung các tài liệu, ấn phẩm phát hành; báo cáo kết quả cho Sở Ngoại vụ trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Tham gia có ý kiến đối với các nội dung, tài liệu, ấn phẩm, chương trình các hội nghị, hội thảo quốc tế về giáo dục và đào tạo, có cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia.

4.3. Tăng cường hoạt động hợp tác về giáo dục và đào tạo

Chú trọng hợp tác trong thực hiện các chương trình giáo dục quốc tế; hỗ trợ bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ hoặc cung cấp đội ngũ nhà giáo có năng lực; tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với mục tiêu giáo dục; kêu gọi đầu tư xây dựng trường học quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ GD&ĐT trong thực hiện nhiệm vụ hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng giáo dục phổ thông; khoa học và công nghệ; chương trình trao đổi giáo viên, học sinh, sinh viên; tiếp nhận chuyên gia công nghệ mới về dạy, học và quản lý giáo dục, đào tạo.

4.4. Quản lý hoạt động tư vấn du học, người nước ngoài hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn

- Quản lý chặt chẽ các công ty, tổ chức hoạt động tư vấn du học trên địa bàn tỉnh; tổ chức cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; tăng cường kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh và xử lý đảm bảo các quy định theo chương VIII về kinh doanh dịch vụ tư vấn du học của Nghị định 46/2017/NĐ -CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ.

- Tham mưu cho UBND tỉnh về quản lý học sinh nước ngoài đang học tập tại Nghệ An diện hợp tác giáo dục, phối hợp với các Sở, ban ngành, các hội để hỗ trợ giao lưu văn hóa, chia sẻ những khó khăn của lưu học sinh.

- Quan tâm quản lý về chất lượng đội ngũ giáo viên, kỹ thuật viên người nước ngoài đang tham gia giảng dạy tại các trung tâm, cơ sở ngoại ngữ, tin học trên địa bàn đảm bảo quyền lợi đối với người học.

5. Công tác truyền thông

5.1. Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của phụ huynh và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và các nhiệm vụ trọng tâm có tính đột phá nhằm tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ chất lượng giáo dục của ngành năm học 2021 - 2022.

5.2. Đẩy mạnh truyền thông trong nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành phải đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, những mô hình sáng tạo của ngành, đơn vị, giáo viên và học sinh trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo.

5.3. Tăng cường hoạt động hợp tác với báo đài, cung cấp thông tin, viết bài, gửi bài, đăng tải, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ của đơn vị, của ngành; khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực đọc và giới thiệu cho mọi người cùng đọc các kênh thông tin truyền thông của ngành như: Bản tin Giáo dục Nghệ An, Cổng Thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An. Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến đơn vị (nếu có).

5.4. Tuyên truyền các nội dung đổi mới căn bản toàn diện về giáo dục và đào tạo, như: Chương trình và phương pháp dạy và học; hình thức và phương pháp tuyển sinh, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; quy hoạch và phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo; phân luồng và định hướng giáo dục nghề nghiệp ở giáo dục phổ thông; công tác quản lý, trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; chương trình giáo dục phổ thông mới; nghiên cứu và ứng dụng khoa học; công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục; xã hội hóa giáo dục đào tạo; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và hoạt động giáo dục, dạy nghề, kỹ năng sống...

Yêu cầu Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, thị xã và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc bám sát nội dung hướng dẫn này để xây dựng kế hoạch (theo hướng tích hợp), triển khai tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022; Báo cáo định kỳ (đợt xuất) kết quả thực hiện các nội dung trên và những khó khăn, vướng mắc kịp thời về phòng chuyên môn Sở GD&ĐT (theo lĩnh vực)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ, Cục và Văn phòng Bộ GD&ĐT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban ATGT tỉnh (để b/c);
- Phòng PA 83, PV28 Công an tỉnh (để ph/h);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh (để ph/h);
- GD, các PGD Sở GD&ĐT;
- Các phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT. TH 2021.

GIÁM ĐỐC

Thái Văn Thành